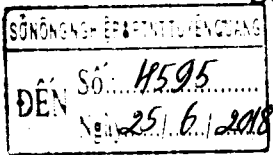


Số: 698 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 6 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa
Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn xây dựng đề án và phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04 tháng 05 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành công ty cổ phần;

Căn cứ Văn bản số 327/TTg-ĐMDN ngày 01 tháng 03 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 26 tháng 05 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi;

Căn cứ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quản lý;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi;

Căn cứ Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi tại thời điểm 01/01/2017;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lao động của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi;

Căn cứ Thông báo số 734-TB/TU ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Thường trực Tỉnh ủy về Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi tại Tờ trình số 145/TTr-BCĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 về việc đề nghị phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi với nội dung chính như sau:

1. Tên công ty cổ phần

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty cổ phần Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi.
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Nguyen Van Troi Forestry Joint Stock Company.
- Trụ sở chính: Xóm Dân Chủ, xã Đội Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
- Điện thoại: 02073.878.203. Email: ctylnnguyenvantroi@gmail.com.

2. Công ty cổ phần Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi có tư cách pháp nhân kể từ ngày đăng ký doanh nghiệp; thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập; có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; được tổ chức và hoạt động theo điều lệ của công ty cổ phần và Luật doanh nghiệp; được đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức cổ phần hóa: Bán toàn bộ vốn nhà nước hiện có tại công ty.

4. Vốn điều lệ, cơ cấu cổ phần lần đầu, giá khởi điểm và phương án bán cổ phần

4.1. Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ của công ty cổ phần: 18.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười tám tỷ, năm trăm triệu đồng).

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

4.2. Cơ cấu cổ phần lần đầu:

- Cổ phần phát hành lần đầu: 1.850.000 cổ phần, trong đó:

+ Cổ phần nhà nước: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động theo số năm làm việc trong khu vực Nhà nước: 38.600 cổ phần, chiếm 2,09% vốn điều lệ.

+ Cổ phần bán cho người lao động mua thêm theo số năm cam kết làm việc tại công ty cổ phần: 30.200 cổ phần, chiếm 1,63% vốn điều lệ.

+ Cổ phần bán đấu giá công khai cho nhà đầu tư khác: 1.781.200 cổ phần, chiếm 96,28% vốn điều lệ.

4.3. Giá khởi điểm:

Giá khởi điểm là 12.500 đồng/cổ phần (Theo Chứng thư thẩm định giá số 835-18/CT-ĐG/ĐG-VAE ngày 21/5/2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam).

4.4. Phương án bán cổ phần:

a) Cổ phần bán đấu giá công khai:

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- Số lượng cổ phần bán đấu giá công khai: 1.781.200 cổ phần (tương ứng 96,28% vốn điều lệ).
- Giá khởi điểm: 12.500 đồng/cổ phần.
- Phương thức đấu giá: Bán đấu giá công khai.
- Đơn vị tư vấn bán đấu giá cổ phần: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.
- Đơn vị tổ chức bán đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Đối tượng tham gia đấu giá: Các nhà đầu tư cá nhân, nhà đầu tư tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

b) Cổ phần ưu đãi cho người lao động:

- Tổng số lao động có tên trong danh sách lao động Công ty tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp: 45 lao động.
- Tổng số lao động được mua cổ phần ưu đãi theo quy định: 43 lao động.
- Tổng số lao động không được mua cổ phần ưu đãi: 02 lao động.
- Tổng số lao động đăng ký mua cổ phần ưu đãi: 35 người.
- Tổng số cổ phần mua theo thời gian làm việc thực tế trong khu vực Nhà nước: 38.600 cổ phần, tương đương giá trị 386.000.000 đồng tính theo mệnh giá chiếm 2,09% vốn điều lệ công ty cổ phần.
- Giá bán: $10.000 \text{ đồng/cổ phần} \times 60\% = 6.000 \text{ đồng/cổ phần}$.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi.
- Thời gian thực hiện bán cổ phần cho người lao động: Theo quy định.

c) Bán cổ phần cho người lao động theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần:

- Số lao động chuyển sang làm việc tại công ty cổ phần: 42 người.

- Số lao động đăng ký mua cổ phần theo thời gian cam kết làm việc tại công ty cổ phần: 18 người.

- Tổng số cổ phần người lao động đăng ký mua theo số năm cam kết: 30.200 cổ phần, tương đương giá trị 302.000.000 đồng tính theo mệnh giá, chiếm 1,63% vốn điều lệ công ty cổ phần.

- Giá bán: 12.500 đồng/cổ phần.

- Thời gian thực hiện bán cổ phần cho người lao động: Theo quy định.

4.5. Dự toán chi phí cổ phần hóa: 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng); trong đó:

- Chi phí trực tiếp tại doanh nghiệp: 411.000.000 đồng (Bốn trăm mười một triệu đồng).

- Chi phí cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa và Tổ giúp việc: 189.000.000 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu đồng).

5. Phương án sắp xếp lao động

- Số lao động trước khi cổ phần, có tên trong danh sách công ty tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp: 42 người; trong đó nữ: 13 người.

- Số lao động chuyển sang làm việc tại công ty cổ phần: 42 người; trong đó nữ: 13 người.

6. Phương án sử dụng đất: Thực hiện theo Phương án sử dụng đất được phê duyệt tại Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi.

7. Chi phí cổ phần hóa: Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi quyết định và chịu trách nhiệm về các chi phí thực tế cần thiết phục vụ quá trình cổ phần hóa công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi thực hiện bán cổ phần theo đúng quy định của pháp luật; lập và trình Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi thẩm định quyết toán chi phí cổ phần hóa; thực hiện điều hành, quản lý Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi cho đến khi bàn giao tài sản, vốn, lao động, ... cho Công ty cổ phần Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi thực hiện phương án cổ phần hóa đảm bảo chặt chẽ, chính xác và đúng quy định hiện hành của nhà nước; thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa.

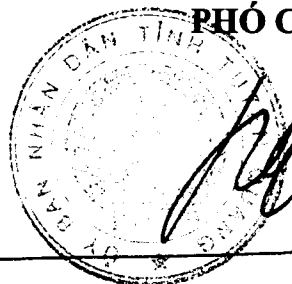
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Ban Chi đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Nguyễn Văn Trỗi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận : *th*

- Như Điều 3;
- Ban Chi đạo Đổi mới và Phát triển DN;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (Văn TH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Quang